

# BÁO CÁO TÓM TẮT

## DI DÂN Ở TIỀU VÙNG SÔNG MÊKÔNG

### SÁCH THAM KHẢO: NGHIÊN CỨU CHUYÊN SÂU VỀ BẮT GIỮ, GIAM CÀM VÀ TRỰC XUẤT

Cuốn sách tham khảo thứ 3 được xuất bản bởi Mạng lưới Di dân Tiểu vùng sông Mê-kông này đặt ra những câu hỏi không chỉ liên quan đến thủ tục pháp lý mà còn là sự lý giải minh cho sự bắt giữ, giam cầm và trực xuất người di dân ở tiểu vùng sông Mê-kông. Cuốn sách này là kết quả của cuộc nghiên cứu đa quốc gia, bao gồm các tổ chức của người di dân, các tổ chức phi chính phủ, các đoàn thể quần chúng và các viện nghiên cứu hàn lâm ở Miến Điện, Cam-pu-chia, Lào, Thái Lan, Việt Nam và tỉnh Vân Nam của Trung Quốc.

Để đấu tranh với sự vi phạm quyền con người đối với những người di dân trong quá trình bắt giữ, giam cầm và trực xuất, báo cáo muốn đề xuất với các chính phủ trong Tiểu vùng sông Mê-kông về:

1. Dừng lại sự phân biệt đối xử với những người di dân;
2. Bãi bỏ những hạn chế đưa đến việc lạm dụng, bóc lột điều kiện làm việc và khiến cho những người di dân bị tổn thương, dẫn đến nguy cơ bị bắt giữ, giam cầm và bị trực xuất; và
3. Cải thiện quy trình, thủ tục bắt giữ, giam cầm và trực xuất để đảm bảo tính nhân văn, minh bạch, có sự giám sát và phù hợp với luật pháp hiện hành.

#### Sự phân biệt đối xử đối với những người di dân

Nghiên cứu đã chỉ ra rằng việc thiếu các kênh pháp lý về di dân khiến lực lượng di dân qua biên giới ở tiểu vùng sông Mê-kông ở vào tình trạng bất hợp pháp và gây nguy hiểm như thế nào đến cuộc sống của họ. Cuộc sống của những người di dân được đặt vào nhóm có nguy cơ cao khi họ phải sống lén lút như trốn tránh trong những thùng đựng hàng, sống trên những chiếc thuyền ọp ẹp, hay chen chúc nhau ở những mảnh đất đầy bom mìn ở các khu vực dọc biên giới. Hơn nữa, sự phân biệt đối xử đối với những người di dân chỉ tạo điều kiện cho những người môi giới lừa gạt và lợi dụng những người di dân và hối lộ, đút lót cán bộ công chức.

Mạng lưới di dân Tiểu vùng sông Mê-kông đề xuất rằng các chính phủ trong vùng nên cung cấp các kênh pháp lý dành cho những người di dân hợp pháp để làm việc và gợi ý rằng nếu chính phủ quan tâm đến những người di dân bất hợp pháp thì một biện pháp khắc phục đơn giản là cung cấp trực tiếp giấy tờ cho họ ở ngay tại cửa khẩu. Nếu họ có thể tiếp cận những dịch vụ tuyển dụng chính quy và hợp pháp tại biên giới, họ có thể di chuyển hợp pháp và công khai tới chỗ làm việc, do đó tránh được mối nguy hiểm đến tính mạng khi di chuyển một cách lén lút.

Bản báo cáo đã cho thấy việc thi hành pháp lý không nhất quán ở nơi đến đã tạo ra không khí khó chịu, ngờ ngác, chia rẽ và oán giận. Trong khi những người dân di trú bị phân biệt đối xử vì không đăng ký để lấy giấy phép làm việc, hoặc vì không mang theo bên mình giấy phép làm việc, thì những người chủ, hoặc những người tịch thu

giấy phép của công nhân nhập cư thì lại không phải đối mặt với bất kỳ sự trừng phạt nào của luật pháp. Do đó, dù những người di dân hiểu rằng họ phải tôn trọng pháp luật của nước chủ nhà thì họ cũng khó mà tuân theo khi các ông chủ của họ không làm như vậy.

### **Loại bỏ những hạn chế dẫn đến tình trạng lạm dụng và bóc lột sức lao động, tình trạng người di dân có thể bị bắt giữ, giam cầm hay trục xuất**

Hệ thống cung cấp giấy phép làm việc tạo ra và củng cố một sự phụ thuộc không bình thường vào người chủ lao động. Chính điều đó đã làm cho người lao động phụ thuộc vào người chủ của họ không những về mặt việc làm mà còn về chỗ ở, thực phẩm và tình trạng di trú. Càng có nhiều hạn chế đặt ra cho người di trú thì họ càng vi phạm nhiều lần hơn và do đó, số lần họ bị bắt giữ, giam cầm hay trục xuất cũng gia tăng theo. Ả hững hạn chế đó còn làm gia tăng sự mất cân đối về quyền lực giữa chủ sử dụng lao động và người lao động; và hơn nữa, những người chủ sử dụng lao động lợi dụng chúng để lạm dụng và bóc lột nhân công di dân.

Tình trạng lạm dụng và bóc lột sức lao động thường xuyên đẩy những người dân di dân vào tình trạng không ổn định, làm cho họ dễ bị bắt giữ, giam cầm hoặc trục xuất. Ví dụ, họ muốn rời khỏi nơi làm việc đã lạm dụng và bóc lột sức lao động của họ và tìm người chủ thuê khác, họ sẽ không còn ở trong tình trạng hợp pháp và dễ bị bắt giữ. Khi những người dân di dân muốn thương lượng để được điều kiện làm việc tốt hơn thì những người chủ sa thải họ và tịch thu giấy phép làm việc.

Một số hạn chế khác mà bản báo cáo nhấn mạnh là những rào cản về đi lại, thời hạn đăng ký, về quy định người được phép đăng ký. Dễ thấy rằng khi không có khả năng thực thi những quyền lợi cơ bản, người dân di trú sẽ dễ bị bắt giữ, giam cầm hoặc trục xuất.

Bản báo cáo đề xuất rằng có thể tạo ra một dịch vụ trợ giúp một cửa cho người di dân không đăng ký được đăng ký chính thức, hợp pháp tại nơi làm việc như một giải pháp thay thế cho những quy định thực thi khắt khe về đăng ký và tuyển dụng đó.

## Cách cách những thủ tục bắt giữ, giam cầm và trục xuất để chúng trở nên nhân đạo, minh bạch, và có sự giám sát về pháp lý

Ấ hững người dân di dân báo cáo rằng họ có thể bị bắt giữ ở bất cứ nơi nào và bất cứ lúc nào và họ hầu như không thể làm gì để tránh được điều đó. Việc bắt giữ ngẫu nhiên, tùy tiện và tràn lan có nghĩa là những người dân di dân luôn sống trong tình trạng thiếu an toàn, luôn phải đối đầu với những nỗi lo sợ. Sự áp dụng độc đoán và tùy tiện của đạo luật đe dọa đến sự tin tưởng của những người dân di dân vào hệ thống pháp lý, và hiển nhiên sẽ tạo nên sự phật ý và bất bình trong họ. Trong nhiều trường hợp, các thủ tục bắt giữ không tôn trọng nhân phẩm cơ bản hay sự an toàn của họ:

*“ Chúng tôi bị bắt ngay trong nhà tập thể, nhà trọ của công nhân... Có tất cả 12 cảnh sát, trong đó có hai nữ cảnh sát. Họ quát tháo rằng bắt cứ ai bỏ chạy sẽ bị bắt. Một người đã nhảy xuống suối để chạy trốn nhưng bị bắt lại ngay tại chỗ. Cảnh sát túm cổ anh ta và bắt trả lại...” (Một công nhân người Miến Điện ở Mae Sot)*

Một ngư dân di dân người Campuchia được phỏng vấn ở Rayong, Thái Lan cho biết việc bắt giữ ngư dân thường diễn ra lúc nửa đêm. Ấ hững người di dân Cam-pu-chia hành nghề ăn xin ở Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Ấ am cũng cho biết việc bắt giữ hầu như diễn ra lúc nửa đêm. Biết được những rủi ro về mặt an toàn gia tăng, Mạng lưới di dân Tiểu vùng sông Mê-kông kiến nghị những nhà chức trách có liên quan tại những vùng trên chấm dứt việc bắt giữ vào ban đêm cũng như những cuộc đột kích lúc tờ mờ sáng.

Trong các trường hợp khác, việc bắt giữ những người di dân trái phép được lợi dụng để tiến hành lục soát ma tuý. Ấ hững phụ nữ người Shan kể về một trường hợp khi họ bị những người lính Thái bắt giữ trên đường đi đến Thái Lan, đoạn gần chỗ vách ngăn không chính thức giữa bang Shan và Thái Lan tại Ấ ong Ook: “Có một cái lều nhỏ. Chúng tôi phải đi từng người một để vào trong. Một số chị em phụ nữ... không muốn cởi bỏ quần áo, đặc biệt là đồ lót, nhưng họ bị bắt buộc phải làm như vậy.” Sự phơi bày cơ thể người phụ nữ trước mặt những sĩ quan khác phái tại những khu vực bị cô lập như vậy là xâm phạm đến lòng tự trọng của họ và hơn nữa còn tạo ra những mối nguy cơ lạm dụng tình dục về sau.

Điều kiện và thời hạn giam giữ khác nhau giữa nơi này với nơi khác mà không có sự giải thích nào về mặt pháp lý. Tuy nhiên, tất cả những người dân di dân ở các nước đều phản nàn rằng họ không được thông báo về những thủ tục pháp lý liên quan đến việc họ bị giam giữ bao gồm cả thời hạn giam giữ. Một số đã mô tả những trải nghiệm đau buồn của họ trong thời kỳ bị giam giữ như sau :

*“ Khi đang ở xà lim của cảnh sát ở Mae Sot, tôi đã chứng kiến những người cảnh sát và những tên ‘tay sai của cảnh sát’ (từ lóng của người Miến Điện cho những người tay chân của cảnh sát) “mua rượu whisky bằng những đồng tiền lấy được từ những người bị giam giữ. Khi chúng xỉn, chúng chọc ghẹo những cô gái ở trong xà lim. Đôi lần chúng đưa những cô gái ra ngoài để tiến hành khám xét khắp cơ thể và nói rằng chúng đang lục soát những chất kích thích. Hết những người tù nhân nam mà có kêu ca phản nàn gì thì họ bị đá ra ngoài và bị đem nhốt ở những*

*xà lim khác, ở đó một số bị giam thêm hai đến ba tháng mà không được ghi lại trong biên bản”.*

Trong những đợt bị trục xuất, những người dân di dân cho biết họ bị dồn vào những xe chở hàng cũ, không được dừng lại để ăn uống, sinh hoạt suốt chặng đường đi và hầu hết bị đối xử thiếu tôn trọng phẩm giá của họ. Tại Lào và Cam-pu-chia, họ phải trả tiền phạt hoặc thi hành công vụ cho những sĩ quan phụ trách việc di dân tại địa phương như là một hình phạt cho tội ra đi bất hợp pháp trước khi họ được trở về quê nhà. Ả hững người dân di dân từ Miến Điện cho biết rằng sau khi bị trục xuất họ chỉ cần đi loanh quanh một chặng và thế là quay trở lại Thái Lan.

Bản báo cáo cho thấy rằng sự thiếu những thủ tục, quy trình chuẩn mực làm cho những người dân di dân cảm thấy bị tước đi quyền được trình bày về cách họ bị đối xử. Họ không biết rằng khi nào thì quyền lợi của mình bị vi phạm vì họ không hiểu về phạm vi áp dụng của các chuẩn mực. Các quyền của người di dân xem ra không được đối xử như là một tập hợp của các quyền bất khả xâm phạm, mà lại bị thay đổi cho phù hợp với những chính sách thường xuyên thay đổi và thi hành tùy tiện của những nhà chức trách. Kết quả là, những người chủ sử dụng lao động và những cá nhân được giao quyền thi hành công vụ tiếp tục lợi dụng những kẽ hở của luật pháp để trục lợi về tiền bạc dựa trên những mất mát về nhân phẩm và danh dự của những người di dân.

*This executive summary is available in the following languages:*

*Burmese;  
Cambodian (Khmer);  
Chinese;  
Laotian;  
Thai; and  
Vietnamese.*

*In case of any inconsistencies, please refer to the English text.*